

Bản án số: 1209/2019/HNGĐ-ST

Ngày: 04-9-2019

V/v: “Xin ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 12-THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Thảo

Các Hội thẩm:

1. Ông Nguyễn Văn Tiên

2. Ông Võ Văn Tốt

Thư ký phiên tòa: Bà Triệu Thị Thùy Trang – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Võ Thị Kiều – Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 1071/2019/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 7 năm 2019 về việc: “Xin ly hôn” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 393/2019/QĐXX-ST ngày 12 tháng 8 năm 2019, giữa:

Nguyên đơn: Chị **Võ Thị Kim C**, sinh năm 1980

Thường trú: Số A, khu phố B, phường T, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

Tạm trú: Số F tổ A, khu phố B, đường T, phường T, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Anh **Nguyễn Thiện D**, sinh năm 1969

Thường trú: Số D ấp Q, xã Q, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

Tạm trú: Số F tổ A, khu phố B, đường T, phường T, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

(Chị C, anh D có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong quá trình tố tụng các đương sự trình bày:

Theo nguyên đơn chị Võ Thị Kim C trình bày:

Chị Võ Thị Kim C và anh Nguyễn Thiện D tự nguyện kết hôn và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường T, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh theo giấy chứng nhận kết hôn số 137, quyển số 01/2003 ngày 10/10/2003. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc nhưng về sau cuộc sống vợ chồng chị C thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, vợ chồng thường xuyên cãi nhau về tất cả các quan hệ trong cuộc sống, vợ chồng

chị C nhiều lần hàn gắn tình cảm, nhiều lần tha thứ bỏ qua nhưng chỉ được một thời gian thì mâu thuẫn lại tiếp tục, vợ chồng không có tiếng nói chung, chị C bình tâm suy nghĩ và thấy rằng việc ly hôn là tốt nhất để giải thoát cho cả hai vì chị C không còn tình cảm với anh D.

Về hôn nhân: Chị C xác định không còn tình cảm vợ chồng với anh D nên chị C yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị C được ly hôn với anh D.

Về con chung: Có 02 con chung tên Nguyễn Võ Gia H, sinh ngày 08/9/2004 và Nguyễn Hoàng Gia H, sinh ngày 23/11/2007. Chị C yêu cầu Tòa án giải quyết theo nguyện vọng của con, nếu con theo anh D thì chị C không phải cấp dưỡng nuôi con, nếu con theo chị C thì anh D không phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Chị C khai không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Theo bị đơn Nguyễn Thiện D trình bày:

Anh Nguyễn Thiện D có đơn yêu cầu Tòa án giải quyết vắng mặt, anh D có lời trình bày tại bản tự khai, biên bản hòa giải như sau: Do chị C thường hay đi chơi không có ở nhà phụ chồng lo cho con cái nên anh D có la rầy chị C nên chị C đòi ly hôn. Anh D muốn chị C thay đổi tính tình không đi chơi nữa mà ở nhà phụ anh D lo cho hai con, cuộc sống vợ chồng có cãi nhau nhưng đó là chuyện nhỏ nhất không đến nỗi phải ly hôn, anh D muốn hai con có đủ cha mẹ nên anh D không muốn ly hôn.

Về con chung: Có 02 con chung tên Nguyễn Võ Gia H, sinh ngày 08/9/2004 và Nguyễn Hoàng Gia H, sinh ngày 23/11/2007. Anh D yêu cầu được nuôi hai con và anh D không yêu cầu chị C phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Anh D khai không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán từ khi thụ lý vụ án đến khi xét xử, Hội đồng xét xử tại phiên tòa và việc chấp hành đúng pháp luật của người tham gia tố tụng tại phiên tòa. Về nội dung: Đại diện Viện kiểm sát đề nghị căn cứ Điều 51, 56, 58, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của chị C đối với anh D, con chung theo nguyện vọng của con. Ghi nhận anh D không yêu cầu chị C phải cấp dưỡng nuôi con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp: Căn cứ đơn khởi kiện đề ngày 19/6/2019 và các tài liệu chứng cứ kèm theo đơn khởi kiện thì xác định vụ án có quan hệ tranh chấp là “*Xin ly hôn*” và được pháp luật quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về thẩm quyền giải quyết: Theo sổ hộ khẩu mà nguyên đơn cung cấp thì bị đơn Nguyễn Thiện D đang sinh sống tại địa chỉ số F tổ A, khu phố B, đường T, phường T, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh thì căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 thì thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận 12, thành phố Hồ Chí Minh.

[3] Về tố tụng: Vào ngày 24/7/2019 anh Nguyễn Thiện D có đơn yêu cầu Tòa án giải quyết vắng mặt. Ngày 12/8/2019 chị Võ Thị Kim C có đơn yêu cầu Tòa án giải quyết vắng mặt. Do đó, căn cứ Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt đối với anh Nguyễn Thiện D và chị Võ Thị Kim C.

[4] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

Căn cứ vào đơn khởi kiện, lời tự khai của đương sự, căn cứ các tài liệu, chứng cứ do đương sự cung cấp, Hội đồng xét xử xét thấy:

Chị C vẫn giữ yêu cầu khởi kiện xin được ly hôn với anh Nguyễn Thiện D.

[4.1] Về hôn nhân: Chị C và anh D tự nguyện kết hôn, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường T, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh theo giấy chứng nhận kết hôn số 137, quyển số 01/2003 ngày 10/10/2003 nên được công nhận là hôn nhân hợp pháp và được pháp luật bảo vệ.

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa công bố nguyên đơn, bị đơn có làm đơn xin xét xử vắng mặt. Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa tiếp tục công bố tóm tắt nội dung vụ án, các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và kết quả xác minh tình trạng hôn nhân của chị C và anh D do Ban chấp hành Hội liên hiệp phụ nữ phường T, Quận A xác nhận: “Vợ chồng chị C, anh D đã xảy ra mâu thuẫn nhiều năm, không thể nào hàn gắn được, chị C và anh D đã ly thân được 4 năm nay nhưng vẫn sống chung nhà”.

Chị C có đơn yêu cầu Tòa án giải quyết vắng mặt. Tại bản tự khai, đơn khởi kiện chị C cho rằng vợ chồng chị C thường xuyên cãi nhau về tất cả các quan hệ trong cuộc sống, chị C nhiều lần hàn gắn tình cảm, nhiều lần tha thứ bỏ qua nhưng chỉ được một thời gian thì mâu thuẫn lại tiếp tục, vợ chồng không có tiếng nói chung. Nay chị C xác định không còn tình cảm với anh D và chị C vẫn giữ quan điểm xin được ly hôn với anh D.

Anh D có đơn yêu cầu Tòa án giải quyết vắng mặt, anh D có lời trình bày tại bản tự khai, biên bản hòa giải không đồng ý ly hôn với chị C vì anh D muốn hai con có đủ cha mẹ.

Xét thấy mâu thuẫn giữa chị C và anh D thực tế có xảy ra, đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên ly hôn là biện pháp tốt nhất nhằm đem lại tự do cho cả hai bên. Chị C xác định không còn tình cảm với anh D, chị C và anh D đã ly thân đến nay được 04 năm. Hội đồng xét xử nhận thấy yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của chị C là có căn cứ, không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội nên được chấp nhận cũng phù hợp với đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa.

[4.2] Về con chung: Có 02 con chung tên Nguyễn Võ Gia H, sinh ngày 08/9/2004 và Nguyễn Hoàng Gia H, sinh ngày 23/11/2007.

Chị C yêu cầu Tòa án giải quyết theo nguyện vọng của con, nếu con theo anh D thì chị C không phải cấp dưỡng nuôi con, nếu con theo chị C thì anh D không phải cấp dưỡng nuôi con.

Anh D yêu cầu được nuôi hai con và anh D không yêu cầu chị C phải cấp dưỡng nuôi con.

Tại biên bản lấy ý kiến con ngày 19/7/2019 thì trẻ Nguyễn Võ Gia H và Nguyễn Hoàng Gia H có nguyện vọng theo cha. Nhận thấy yêu cầu được nuôi dưỡng con chung của anh D là có cơ sở nên được Hội đồng xét xử chấp nhận cũng phù hợp nguyện vọng của trẻ Nguyễn Võ Gia H và Nguyễn Hoàng Gia H và phù hợp với đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa.

Ghi nhận anh D không yêu cầu chị C phải cấp dưỡng nuôi con.

[4.3] Về tài sản chung, nợ chung: Chị C, anh D khai không có nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5] Về án phí: Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng chị C phải nộp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 51, 56, 57, 58, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 28, 147, 273 Bộ Luật tố tụng dân sự 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của nguyên đơn chị Võ Thị Kim C đối với bị đơn anh Nguyễn Thiện D.

[1] Về hôn nhân: Chị Võ Thị Kim C được ly hôn với anh Nguyễn Thiện D.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật giấy chứng nhận kết hôn số 137, quyển số 01/2003 ngày 10/10/2003 của Ủy ban nhân dân phường T, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh không còn hiệu lực.

[2] Về con chung: Anh Nguyễn Thiện D được quyền nuôi hai con chung tên Nguyễn Võ Gia H, sinh ngày 08/9/2004 và Nguyễn Hoàng Gia H, sinh ngày 23/11/2007.

Ghi nhận anh Nguyễn Thiện D không yêu cầu chị Võ Thị Kim C phải cấp dưỡng nuôi con.

Chị Võ Thị Kim C được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở chị Võ Thị Kim C thực hiện quyền này. Vì lợi ích của con chung sau này, một hoặc cả hai bên có quyền làm đơn yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, việc cấp dưỡng nuôi con.

[3] Về tài sản chung, nợ chung: Hai bên khai không có nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[4] Về án phí:

Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 (*ba trăm ngàn*) đồng chị Võ Thị Kim C phải nộp nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp theo biên lai thu số AA/2019/0000558 ngày 03/7/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh. Chị Võ Thị Kim C đã nộp xong án phí hôn nhân.

Chị Võ Thị Kim C và anh Nguyễn Thiện D vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tròn kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ để yêu cầu Tòa án cấp trên xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự (4b);
- VKSND Quận 12, TP.HCM (2b);
- TAND TP.HCM (1b);
- Chi cục THADS Quận 12 (2b);
- UBND phường Tân Thới Hiệp, Quận 12 (1b);
- Lưu HS, VP (4b).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thanh Thảo

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Tiên Võ Văn Tốt

Nguyễn Thị Thanh Thảo